TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 523/2024/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Điệu Văn N,** sinh năm 1955;

Đặng Thị Y, sinh năm 1957.

Cùng địa chỉ: ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền ông N: Trần Thị Kim P**,** sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

+ Bị đơn: **Điệu Văn M**, sinh năm 1950;

Nguyễn Thị B, sinh năm 1949.

Địa chỉ: ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của bị đơn: Trần Thanh T, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp Phú Trung, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Điêu Thành K, sinh năm 1974;

2/ Phan Thanh T, sinh năm 1976;

3/ Điều Thành S, sinh năm 1993;

4/ Phạm Thị H, sinh năm 1968;

5/ Điêu Thành T, sinh năm 1968;

6/ Điêu Anh T, sinh năm 1985;

7/ Điêu Vĩnh T, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Điêu Văn N, bà Đặng Thị Y được quyền sử dụng diện tích 51,5m^2, thuộc thửa đất 149, tờ bản đồ số 26, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03137 do Uỷ ban nhân dân huyện Gò Công Tây cấp ngày 01/12/2011 cho ông M, bà B đứng tên, đất tại ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang có vị trí như sau:

+ Đông giáp phần số 6 (Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất);

+ Tây giáp bờ kênh;

+ Nam giáp phần số 4;

+ Bắc giáp phần số 2.

Ông Điêu Văn N, bà Đặng Thị Y được quyền sử dụng diện tích 24,4m^2, thuộc thửa đất 1901 (thửa đất mới 535), tờ bản đồ số 1 (tờ bản đồ mới số 26), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 111 do Uỷ ban nhân dân huyện Gò Công Tây cấp ngày 10/12/1996 cho ông M đứng tên, đất tại ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang có vị trí như sau:

+ Đông giáp phần số 3 (Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất);

+ Tây giáp phần số 5

+ Nam giáp phần số 2;

+ Bắc giáp phần số 7.

Ông Điêu Văn M được quyền sử dụng diện tích 76,9m^2, thuộc thửa đất 144, tờ bản đồ số 26, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03511 do Uỷ ban nhân dân huyện Gò Công Tây cấp ngày 01/12/2011 cho N, bà Y đứng tên, đất tại ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang có vị trí như sau:

+ Đông giáp đất ông Điêu Văn M;

+ Tây giáp phần số 2

+ Nam giáp phần số 7;

+ Bắc giáp đất ông Phạm Văn M.

Diện tích 252,5m^2 (phần số 2), thuộc thửa đất số 144, tờ bản đồ số 26, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03511 do Uỷ ban nhân dân huyện Gò Công Tây cấp ngày 01/12/2011 cho N, bà Y đứng tên, đất tại ấp Long Thới, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang thuộc quyền sử dụng đất của ông N, bà Y, có vị trí như sau:

+ Đông giáp phần số 3;

+ Tây giáp bờ kênh;

+ Nam giáp phần số 3, số 5, số 6;

+ Bắc giáp đất ông Phạm Văn M.

(Có phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất kèm theo)

Ông N, bà Y, ông M được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông N, bà Y về việc yêu cầu ông M, bà B trả toàn bộ chi phí san lắp mặt bằng với số tiền 35.000.000đồng và trả lại chi phí thẩm định giá và định giá tài sản.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm**:*

Ông Điêu Văn M, bà Nguyễn Thị B, ông Điêu Văn N, bà Đặng Thị Y được miễn nộp án phí do ông bà là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- C.c THADS huyện GCT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phan Thanh B